

DU XUÂN KỶ HỜI

(THÁNG 02 NĂM 2019)

Nguyễn Duy Sỹ tường thuật.

Từ tháng giêng Tây lịch, một vùng trời Châu Á rộn ràng đón Xuân sang. Nông dân Nam bộ gọn nhẹ : TẾT ZÌA!!

“Tết về”. Không chỉ làm nôn nao Giao chỉ quốc mà còn lan ra cả năm châu bốn biển, nơi có người Việt định cư.

TẾT CVK

Tin loan truyền, bok Chủ tịch sẽ về thăm Quê. DS chộp ngay cơ hội, nhờ ngài “thánh hóa tượng Mẹ”. Phong thanh rằng, bok Văng Cu với bò đoàn, vô thê mà đa tử (diễn nôm không vợ mà lắm con!); bok Tô rông; bok Guru; hai Bok này chỉ solo, ...cũng bay về theo. Bok 63 bên Mỹ, biệt vô âm tín. Bok Đài lặn sâu. Bok Sing thì im re (có người em là chú Thịnh vừa mất, sau nhiều năm vác Thập giá với bệnh vẩy nến). Chị Hà (hiền thê bác Bài-RIP), về cưới vợ cho con.



Tới giờ này, mừng đã dứt, mùa thường niên lại về, tháng ăn chơi sắp hết mà không thấy ai lên tiếng còn tại Xứ (?) để mà đốt tết, tân niên. Hôm 23/2 (mười chín Tết), một cell số lạ reo inh ỏi. Đầu dây bên kia :”Tuấn/Thận đây, mới về, tết trẻ”. Tiếc là ông mụ DS đang du xuân tận Quê Choa. Hẹn ngày 10/3/2019 sẽ hội ngộ anh chị em CVK. Thiên hạ đồn rằng Bok Vãng cu và bầy tôi đang chữa bệnh, ngược xuôi khắp nẻo chữ S. Cầu Bok và đoàn con “chân cứng đá mềm! Để mẹ còn tương lai”.



Tết muộn với anh chị Tuấn/Ánh CVK 63 (Nam Cali)

TẾT SAIGON

Saigon hoa nở khắp nẻo. Trên vỉa hè bê tông. Trong công viên. Bến xe. Bến tàu. Nở từ trung tâm thành thị đến khắp chốn nhà quê. Nở từ trước 23 Tết. Hoa khắp chốn tụ về: đào Hà nội. Cúc Nha Trang. Vạn thọ Sađéc. Mai Bến Tre. Mai Phú Yên. Mai An Khơ. Mai Quang Trung/ Nguyễn Huệ, etc...Tắc (quít) Miền Tây, Tắc Phú Yên,...thi nhau khoe trái. Mồng gà rục lửa. Bông giấy khoe màu. Hoa ơ là hoa.



Có vài tên hoa nghe rất kêu :”Hoa Pháo Thăng thiên”, “hoa Ngọc Nữ Minh Châu”. DS đưa hai thứ này về châu Mẹ.” Trông thì cũng là lạ. Nhưng nhớ lại cái thuở còn chăn trâu (đi tru) nơi quê nhà Dakmil, DS thấy nhiều lắm trong rừng. Giờ bị lừa tiền mới thấy đẹp !!



Hoa Ngọc nữ Minh châu



Hoa Pháo bông

Đặc biệt một “đường hoa thôn quê ở Saigon”, chạy từ Hotel de Ville tuốt ra bên Bạch Đằng (nay là phố đi bộ) mà năm nào DS cũng không đi xem, chỉ ngắm trên báo điện tử. Chăm tinh Ngọ thì đề tài là Ngựa. Chăm tinh Tuất là “nai đồng quê”. Năm nay toàn heo với lợn.

Rồi trái lạ cũng nhiều. Nào “Phật thủ”. Bưởi “Hồ lô”. Dưa hấu “Tài Lộc” (Nhà nông sáng kiến đem trái non ép khuôn, theo triết lý cha ông truyền dạy:” Ở bầu thì tròn, ở ống thì dài !!”



Bưởi Tài-Lộc



Phật thủ

Ngày 26/01 (21 Tết) anh em cụ Tâm hạ cánh. Ngay ngày tiễn Ông Táo, Cụ và anh chị em CVK địa phương cũng họp nhóm tâu lên hai Cỗ trên trời. Xin Mẹ ban cho Danh cô “Cao-Thượng Coffee” được tỏa sáng khắp trần gian.

Sinh hoạt CVK những ngày Tết xuất hiện dày đặc trên mạng. Hàng ngày nhà kéo hình ảnh, tin tức từ trời xuống xem.



Ba chú Dakmil cách nay nửa thế kỷ lẻ năm (1964-2019).



1964 tại Banmêthuột.



Không khác chi, chỉ thấy già. Riêng bok Chủ tịch còn xanh mái đầu.
Tháng 1/2019

Hấp dẫn số 1 là bài tường trình bác Lâm¹. Đại ý Lớp 62 của bok Tâm, xuất hành từ mừng 6 Tết, về bok Truyền An Khơ. Nhậ Dơ. Ăn Bơ. Bác Lâm, một reporter tuyệt hay 62, chỉ phạm trọng tội duy nhất mà Thành Thu 68 đã lật tẩy :” *như là kỷ niệm đẹp cuối đời !!! Ký tên NDL*”. Mới U 80 mà đã bi quan. Thời đại “con chuột” này phải chẵn 100 mới mừng thọ nha Bác!

Bài viết bác Lâm tả cảnh hậu sinh bùi ngùi, cảm động, kính viếng những Dấu tích từ hai thế kỷ trước, ‘vạn sự khởi đầu nan’ của các Tiên nhân, ngược lên miền Thượng nguồn Dakbla. Vui mừng gặp gỡ Đồng môn, Thầy giáo, Huynh đệ, thăm nhà Bok Do/mới (nhà CVK) đã gần 100 tuổi: nơi Linh thiêng, cất giữ vô vàn kỷ niệm tuổi học trò. Rồi “dùng giăng kẻ ở, người đi!”. Bok JB Bình Định ngâm nga:

“Người đi một nửa hồn tôi mất.

Một nửa hồn tôi bỗng đại khờ !” (Hàn Mặc Tử)

CVK nước Trong, một năm mà không về Kontum thì nôn nao, áy náy. Lại có kẻ, duyên nợ trên ấy, tháng nào cũng ghé.

Còn Ngoài kia, về quê mà không xuôi về Kontum thì chắc chắn “ăn không ngon, ngủ không yên!”. Có khi lại ngủ mớ, tè ướt cả giường. DS vừa học được tư tưởng mới ngoài Vinh :”Giấc mơ thật nhất của đời người, là giấc mơ dài dăm; đặc biệt là mơ mình đang đứng bên bụi chuối sau hè!”. Tất cả còn lại chỉ là mơ thôi.

TẾT QUÊ NHÀ: NGHỆ AN

Riêng tư tý xíu. Mattha Kim được thông báo có bà cố là chị ruột về VN ăn tết cùng con là linh mục, tu học và làm cụ bên Kentucky. Nước ngoài, nước trong gì mà có con mần cụ thì óach ơi là óach. Huống chi cha này lại là gạch nối giữa địa phận Louisville, Kentucky, Mỹ và địa phận Vinh, VN. Mọi học bổng của các thầy Vinh đều qua kênh này. Tháng 8 năm ngoái, DS đã gặp nhiều vị ở nhà xứ bên kia Thái Bình Dương. Nhiều “petit père” còn về nhà bà Cố sinh hoạt như là con cái trong nhà. DS nổ ngay giọng choa bên Mỹ. Các ngài trở mắt nhìn không chớp. Có ngờ đâu trong đại gia đình gốc Bắc kỳ này, lại có ông giọng chuẩn phe choa.

(Lại xin mở ngoặc cho sự “nổ”. Gặp các thầy Đại chủng viện, mình lanh mồm:”tớ là đàn em ngài giáo sư Paul Hồng”. Gặp cha Việt kiều Mỹ :” bok Oklahoma cùng quê với con”. Gặp cha Tây :” Est ce que vous connaissez Mgr Linh Tiên Khải ?” Tóm lại, CVK nhiều gốc bự. Nhưng gặp dân Gò vấp, mình em re! Sợ văng miếng.)

Đó là lý do DS bỏ rơi các huynh đệ đi ăn “do” bok Truyền. Ra đi tìm sự óach, nhất là óach nơi địa phận nhà. Mà trong bụng tiếc “bơ” hùi hụi.

14/2/2019, Valentine’s Day (mùng mười Kỷ Hợi), chiếc VN 1264, gần 2 tiếng lững lờ trên trời đã an toàn hạ cánh phi trường Vinh, Nghệ An.

Cũng xin được chia sẻ thêm thông tin là sau nhiều sự cố của Vietjet Air / Domestic, như:

- landing, tiếp đất càng trước. Hậu quả: gãy càng, vỡ bánh, tại phi trường Phụng Dục, Banmethuôt;

- đáp nhầm đường băng đang thi công, tại Camranh mà báo chí đưa tin.

Đa phần hành khách chọn Vietnam Airlines, dù cao giá hơn tý xíu. Bù lại, thì VN Air phục vụ tốt hơn; miễn phí 20kg hành lý; họ cũng ít khi check carry on + back pack nặng bao nhiêu? Lại nghe nói, từ chuyến thăm Clinton đến nay, Vietjet Air đã ký 3 lần hợp đồng hàng trăm chiếc Boeing. Báo chí VN nổ, trong chuyến Trâm/Ủn vừa qua tại Hànội, họ lại ký tiếp 100 chiếc mới toanh. Nhưng theo thông tin viên Cô Đơn Quận Cam thì hiện nay công ty này chỉ sở hữu khoảng vài ba chục chiếc máy bay, mà toàn là Airbus.

Tiếp tục. Đến giáo xứ Xuân Mỹ (quê hương bok Hùynh (RIP), bác Sung 61, Kiêm 62) và Bạt Hà 64, địa phận Vinh, thì đã xế trưa. Mọi người đang quây quần quanh bàn tiệc một nhà bà cố, có con là thầy đại chủng viện Vinh, tu học bên Louisville, vừa mới đỗ cụ bên Mỹ. Buổi tiệc hai trong một: vinh quy và mừng sinh nhật cậu ruột, linh mục địa phương 72 tuổi.



Nhà thờ Xuân Mỹ

Gặp người sang bắt quàng làm họ. DS nổ ngay với cha già : “Thưa cha con là cháu ông kia, con bà nọ.” Thả quả bom thăm dò, vì ông bà ngoại DS là giáo dân vùng này. Cha già sừng sốt trả lời ngay:”Mẹ con cũng kêu ông nớ bằng cậu rọt! “Con” phải gọi bằng “cậu”, cậu là em bạn dì với mẹ con ??!!”. Trái đất nhỏ xíu và tròn vo. Ra ngõ gặp bà con. Tình thế quay đúng 180 độ: đang cha xuống con. Cụ trẻ Việt kiều rơi xuống một nấc thang giòng tộc, gọi DS tới ông lặn. Vậy là mình có quyền óach. Rồi câu chuyện luẩn quẩn trong vòng bà con, giòng họ. Kê Bắc, người Nam. Ai đã gieo nên buổi chia ly, tứ tán này. Ngắn gọn: Bà ngoại cha già là chị cả mẹ DS, cả hai đang “sum họp” trên thiên đàng. Nghe lóang thóang nhiều lần, nhưng nay mới sững sờ gặp nhau. Hai cậu cháu xem xem tuổi. Đặc biệt, do thiếu linh mục, thầy già này cũng lom khom bước lên Bàn thờ, sau 28 năm Chủng viện tan hàng. Ở vậy, lo việc thờ phụng (Mình Thánh Chúa, kẻ liệt,...) một vùng rộng lớn¹: Trại Gáo, Xuân Mỹ, Mỹ Yên, Nhân Hòa, Bình Thuận, ...tại Vinh nhiều người biết tên.



Mách có chứng: “3 Cụ cháu, 2 bà Cố, vợ chồng DS và hai người bà con”.

¹ Những địa danh Công giáo, không có trong Google Map. Dân Choa trước 1975 đều biết.

Ngày hôm sau, một buổi tiệc nhận họ ẩm cúng, ngoài kế hoạch, được tổ chức trong khuôn viên giáo xứ Bến Đén, vùng Diễn Châu (giáp ranh với Cửa Lò, Nghi Lộc).



Nhà Thờ Bến Đén, Diễn Châu

Ở Vinh, cũng chỉ loanh quanh vài nơi. Lên linh địa Trại Gáo, có đền thờ thánh Anton hay làm phép lạ, cầu nguyện.



Ngọn cảnh Cửa Lò. Viếng Tòa Giám mục, gặp cha Nhà 67, bỏ xứ về đây tĩnh dưỡng, sau tai biến. Ghé vườn cam Xã đòai, con Út người Chú ruột (RIP), tên Hào, đã từng xuất hiện trên VTV. Nghe “nổ” rằng, cam Xã Đòai authentique khoảng 200 ngàn VND (~10 đô)/trái, mà không đủ để bán. Phải đăng ký từ đầu

năm để có cam cúng ngoài Hà Nội cuối năm. DS được tặng một bình cam ngâm rượu.



Cam Xã Đoài chính hiệu.

TẾT QUẢNG BÌNH

Rời Vinh. Ra Đồng Hới, Quảng Bình, Quê hương của đa số đoàn chiến tha hương Hà Lan B. Lớp 58 có bác Sơn Marseilles (RIP). Lớp 64 có thầy Thái Hữu Cường (RIP) và Toàn võ sĩ (RIP). Một chút suy tư: CVK gốc Hà Lan B, RIP non khá nhiều. Bác Bài, chỉ là con rể, cũng RIP. Rồi lớp 62 có một CVK, về nghỉ hè ở dốc Hà Lan, đang ngon giấc trong nhà, xe đồ tìm cho RIP luôn.

7h30 tối thứ bảy, 12 Tết, gia đình DS đi lễ, để Chúa Nhật lên Thiên Đường. Cả thị xã Đồng Hới duy nhất một nhà thờ đang trong giai đoạn hoàn thành. Nhà thờ

Tam Tòa, ven sông Nhật Lệ, chỉ còn trơ mặt tiền, nay là di tích chiến tranh, giống nhà thờ La Vang.



Biển Quảng Bình



Sông Nhật Lệ, Đồng Hới by night.

Google cho biết:” Tại Phong Nha-Kẻ Bàng có khoảng 300 hang động lớn nhỏ. Hệ thống động Phong Nha đã được Hội nghiên cứu Hoàng gia Anh (BCRA) đánh giá là chuỗi hang động có giá trị hàng đầu thế giới, với 4 điểm nhất: có các sông ngầm dài nhất, có cửa hang cao và rộng nhất, những bờ cát rộng và đẹp nhất, những thạch nhũ đẹp nhất.” Cái gì cũng nhất !!.

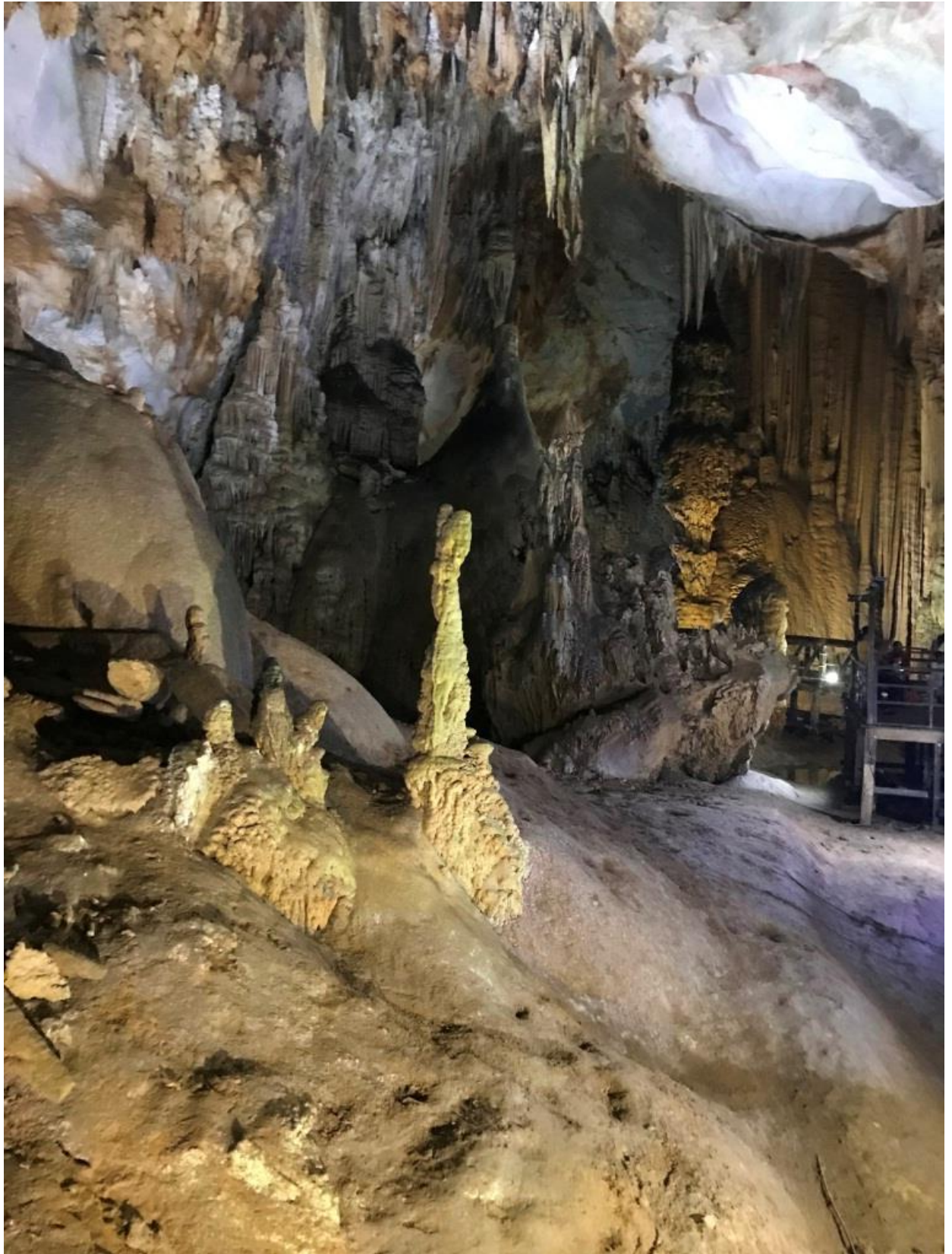
Nghe nói Động Phong Nha do Cố Leopold Michel Cadiere (Cố Cả) tìm ra.

Nổi tiếng cả thế giới là hang Sơn Đòong. 3 ngàn USD (hơn 60 triệu VND) cho tour khám phá 3 ngày, 4 đêm. Đại gia CVK nào còn sức, lắm tiền, lo mà đi chiêm ngưỡng. Nghe nói có nhiều khúc phải lặn qua. Phải đu mình vượt hồ tử thần. Nghe thôi đã sợ run. Các U 70, U 80 thì em xin can.

Theo lời Mr Tour Guide địa phương thì Động Thiên Đường do ông Hồ Khanh tìm ra. Trước kia ông làm nghề khai thác gỗ lậu (lâm tặc). Thiên hạ đồn rằng, một lần bị vợ đuổi. (Có lẽ, ngày 8/3 không lo nấu cơm!), ông Khanh lang thang trong rừng lâu hơn, phát hiện cả Thiên Đường lẫn Sơn Đòong. Họ dự định đặt tên động này ông cho, nhưng ông khiêm nhường từ chối. Lịch sử hang động Phong Nha-Kẻ Bàng nên ghi công “vợ” ông ta thì đúng hơn!! Suy ra, nhiều lúc sợ Bà chẳng cũng hữu ích cho nhân loại. Đôi khi, các phát minh khoa học nổi tiếng, ra đời kiểu này mà thầy Gugô không biết.



Hình chụp nơi lối vào động Thiên Đường









Rất nhiều tác phẩm Thiên nhiên điêu khắc: lung linh, kỳ thú.

DS thác mắc: không khí đầu mà cung cấp cho cả hàng trăm, có khi hàng ngàn người chui vô hang. Một chuyên viên giải tỏa:”Bác yên tâm, Thiên nhiên đã tính toán kỹ cả ánh sáng lẫn không khí đủ để phục vụ ngàn ấy con người về hai mặt: vật chất/tinh thần. Nghĩa là sao? Nghĩa là có ánh sáng, cảnh đẹp mới lung linh. Có không khí, mới đủ sức khỏe thưởng thức những tác phẩm Thiên Nhiên kỳ vĩ”. Cha này chắc có đạo. Vì, ẩn hiện sau rặng tre, suốt tuyến từ ngoài dẫn vào động, ngạo ngễ nhiều nhà thờ Công giáo.

Từ già Thiên Đường, tận rừng núi giáp với Lào, phía Tây, nhóm thám hiểm gồm 4 khách, một hướng dẫn viên, một tài xế, chạy ra Biển Đông hóng gió, nơi Vũng Chùa-Đảo Yến. Leo đồi, trượt cát. Y hệt Mũi Né, Phan Thiết. Khúc ruột Miền trung chật hẹp, giang san một tỉnh (province) ngự trị từ Biển Đông sang tận biên giới Lào. Nghe nói các hang động cũng ăn thông tuốt bên Lào.

TẾT QUẢNG TRỊ

Ngày 18/2 rời Đồng Hới lên đường ra Đông Hà, Quảng trị, qua ngã cầu Hiền Lương, sông Bến Hải. Con sông bé tý đã ngăn chia đôi đường. Là địa đầu giới

tuyển một thời, giữa hai anh em con Hồng, cháu Lạc. Nơi máu con dân Việt nam
chảy thành sông, xương chắt thành núi.



Cầu Bến Hải cũ



Cầu mới & cũ

Mãi tận hôm nay, trong chiều sâu tâm hồn những người con từ hai phía, vết thương vẫn còn rỉ máu. Vẫn còn đâu đó thù hằn, ngăn cách. Vẫn còn đâu đó rứt rứt, e ngại, dỗi theo, trừ khử. Còn phảng phất hai chiến tuyến vô hình. Đau lòng

nhất là mỹ từ ”sở hữu toàn dân”. Nguyên do của hố sâu ngăn cách; gây oan khiên, thù hận khắp tầng lớp xã hội, giữa nông dân và “đầy tớ”, giữa tôn giáo và chính quyền. Nhiều nơi, kéo dài than van, khóc lóc, vất vưởng mảnh đời trên miếng đất tổ tiên, ông bà bao đời để lại. Tự do “tín ngưỡng” kiểu chơi chữ. Ai mà soi được lòng tin con người, khi họ tín thác vào Chúa nọ, Thần kia ?! Tự do hành đạo mới là tự do Tôn giáo đích thực. Còn cơn đờ giấu mặt. Còn nặng mùi “ban tặng- xin cho”.

Rồi “Nhớ Rừng” như Thế Lữ :“ Tự do bay nhảy khắp lòng son; Tự do bơi lội quanh hồ bán nguyệt; Tự do vui đùa sau hàng rào điện tử safari ! ...”

Từ giã sông Bến Hải, xe tiến về thánh địa La Vang, nơi Mẹ hiện ra năm 1798, chữa lành, an ủi các con Mẹ trong lúc nguy nan.

La Vang ngày nay là một thánh địa và là nơi hành hương quan trọng, là Trung Tâm Thánh Mẫu của người Công giáo Việt Nam, nằm ở huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, thuộc Tổng Giáo phận Huế. Các tín hữu tin rằng, Đức Mẹ Maria hiển linh nơi đây.

Lần chuỗi, cầu nguyện nơi Linh đài Cây Đa. Xin Mẹ ban bình an cho nhân loại. “Đức Bà nhậm lời các tín hữu!”.

Hai mặt tiền nhà thờ, ghi dấu chiến tranh hai đầu giới tuyến của con mẹ Vietnam: Quảng Bình với Tam Tòa và Quảng Trị, La Vang



Dấu tích mặt tiền nhà thờ Tam Tòa, Quảng Bình.



Dấu tích mặt tiền nhà thờ La Vang, Quảng Trị.



THEO BƯỚC CHÂN TRUYỀN GIÁO

Khởi đầu chuyến họp mặt và đi theo bước chân của các nhà truyền giáo là sáng kiến của bok Tâm. Bok Tâm năm nay được về thăm quê và thăm nhà. Bok gợi ý anh em 62 họp mặt, thể là chúa đảo Hawai, Trần đình Cảnh, hưởng ứng ngay. Bok lên chương trình họp mặt CVK mồng 4 tết âm lịch ở Dak Mil rồi BMT. Nhưng tôi tưởng

đó là những ngày họp mặt riêng gia đình, nên mừng 6 tết, tức ngày 10 tháng 2 tôi mới lên BMT. Trước đó vợ chồng Thi, Kiêm và Cảnh đã lên họp mặt rồi.

Anh em sắp đặt rất hay: mượn một xe Limousine 16 chỗ do Chính Xi cù lù lái. Hơn 40 năm cầm volant, nhưng ở tuổi 70, Chính vẫn lái rất điều luyện và lanh lẹ, chắc ít tài xế trẻ nào sánh kịp.

Sáng 11 tháng 2 chúng tôi khởi hành từ nhà Chính, có Cảnh, Lân. Ra Châu Sơn ghé Cà phê Cao Thượng, nhà Đậu Quang Khánh uống cà phê và gặp gỡ nhiều CVK khác: tay bắt mặt mừng và chúc năm mới bình an. Võ 67 làm hướng dẫn. Có thêm Tâm 66, người rừng, tham gia. Bỏ mặc 30 ha cà phê tại Dak Nong để đi nhởi với đàn anh 62. Tình thương mến thương. Tại đây có thêm bok Tâm, vợ chồng Thi và Kiêm từ Dak Mil lên. Ra khỏi Châu Sơn, chúng tôi đón thêm Thuyền(Tuyền).

Trực chỉ Pleiku. Buổi trưa chúng tôi được cha Vinh, Đức An, vẫn với nụ cười bất hủ, nụ cười “không thể nào quên”, tiếp đón nồng hậu: rượu ngon, thịt béo. Đầu bếp đặc biệt, điều từ Kontum lên. Tại đây chúng tôi đón vợ chồng Huệ và Ký. Từ tháng 9 /2018 trái tim Huệ đã tan nát. Sau khi mổ tim tại Sài gòn, hơn 4 tháng anh án binh bất động tại nhà, bác sĩ cấm tất tần tật: một thuốc, một cà phê, một bia, một rượu, một..., nay nghe họp mặt lớp 62, anh như sống lại, vì Chúa đã ban cho anh “một trái tim mới”(Ez 36,26). Anh vui mừng phấn khởi ra đi, tuy vẫn cần bà xã làm thiên thần bản mệnh theo sát.

Riêng bạn Ký, lúc này trông sao nhỏ, thấp và tóc bạc quá. (Bọn chúng tôi có đưa nào không bạc). Năm 1962 Ký nhập chủng viện với chúng tôi. Nhưng sao còn bé mà đã khá “tốt bụng” nên có biệt danh là Monseigneur. Nhất là, Ký lại thường mang giày đỏ nữa.

Ăn trưa xong, chúng tôi sang nhà Bok Do- lúc này là nhà Thăng Tiến- thăm cha tổng đại diện Nguyễn Văn Đông. Thầy trò gặp nhau sau nhiều năm xa cách. Thật vui mừng, xúc động.

Chúng tôi rời Đức An. Cha Vinh ra tiễn chúng tôi; ngài đứng một mình, chơ vợ bên cạnh một cây cột ngoài sân nhà thờ. Tôi chợt nhớ đến một câu thơ:

Lửa tắt, bình khô rượu

(Anh) em đã đi rồi, vui với ai.

Chiều tối chúng tôi hẹn với cha Truyền đến An “Kho” ăn “do”, ăn “bo”. Có Đình Ôn từ Kontum lên nhập đoàn. Sáng 12 tháng 2 chúng tôi dự lễ đồng tế trên cung thánh nhà thờ mới, kang trang do cha giáo Phạm Minh Công và giáo dân vừa xây dựng, trước khi ngài về hưu. Thánh lễ thật sốt sắng và thân tình, tôi xúc động, không cầm được nước mắt.

Sau khi ăn sáng, chúng tôi đi thăm nghĩa trang An Sơn, nơi chôn cất di hài của 442 giáo dân và cha sở Tổng Viết Cơ, đã bị Văn Thân thiêu sống tại Quảng Bình.



Phân mộ của cha Tổng Viết Cơ và 442 giáo dân Quảng Bình.

Tại nghĩa trang cũ An Khê chúng tôi thăm mộ cha Đoàn Đức Thiệp. Ngài là giáo sư từ năm 1965 và là bề trên chủng viện Thừa sai Kon tum thay cha Lộc từ năm 1969 đến năm 1975. Bên cạnh mộ cha Thiệp là mộ cha Ngọc, cha sở tiên khởi và lâu đời nhất tại An Khê. Chúng tôi vái nhang và cầu nguyện cho các ngài.

Rời nhà thờ An Khê, chúng tôi đến Trạm Gò.

Trạm Gò cách An Khê chừng 10 cây số, đây là làng người kinh cuối cùng. Các thừa sai thường dừng chân tại đây trước khi lên Tây nguyên. Từ Trạm Gò nhìn sang hướng đông, ta thấy xa xa là Dốc Ván. Đó là một khe suối nằm giữa 2 ngọn núi thẳng đứng là núi ông Bình và núi ông Nhạc. Nhiều tài liệu kể lại rằng thầy sáu Do và các nhà truyền giáo nhiều khi phải mất cả một ngày để đi qua khu vực này. Địa điểm Trạm Gò cụ thể chúng tôi đến thăm hiện tại là một con đường đất hẹp. Chúng tôi tưởng như thấy dấu chân dép mo của thầy sáu Do đâu đây. Ai đó đọc lên vần thơ:

*Thầy sáu Do,
đi dép mo,
cầm đao to...*

Nguyễn Huy Huệ, đầu thờ hát ra, vẫn nói tiếp vần thơ:

*Bước chân lò dò,
Leo lên Trạm Gò.*

Thơ phú thể cũng là tiến bộ rồi. Còn nhớ lúc học 6e, thầy Đông, sau khi dạy thơ lục bát, ra bài làm với câu 6 mở đầu:

Chiều hôm đón mát cổng làng...

Có bạn nào đó làm ngay câu 8: *Tôi ngồi tôi đón anh chàng đi qua.*

Xét về vần Bằng trắc thì chuẩn không cần chỉnh.

Để cho đúng nghĩa là đặt chân đến Trạm Gò, một số anh em đã bỏ giày ra, đi chân đất. Cũng là để bắt chước Môi Sê, coi trọng nơi đây là đất thánh (Xh 3,5). Tương truyền thời cha Ngọc làm cha sở An Khê, ngài có xây một nhà nguyện nhỏ trên lô đất cạnh con đường này, đã có lần đức cha Seitz đến ban phép thêm sức ở đây. Nhưng nay chủ nhân lô đất này đã dùng nền xi măng của nhà nguyện cũ làm chuồng bò. Có người đưa ý kiến giáo phận nên mua lại lô đất này làm di tích lịch sử truyền giáo.



Trạm Gò. Chuồng bò là nền nhà nguyện cũ.

Rời Trạm Gò, chúng tôi tiến về chủng viện Làng Sông, nơi đức cha Cuénot đào tạo các nhà truyền giáo cho Tây nguyên. Chủng viện hiện thời đã được xây lại năm 1927, thay thế cho chủng viện cũ thô sơ từ khoảng giữa thế kỷ 19. Khuôn viên chủng viện khá rộng. Hai dãy nhà lầu 2 bên, giữa là nhà nguyện. Hai bên lối vào có 14 cây gỗ sao hơn 200 tuổi sừng sững như những nhân chứng qua bao thế hệ, qua bao chế độ. Kiến trúc gothique rất “tây”, nhất là nhà nguyện, giống y hệt nhà nguyện ở Đại chủng viện thánh Giuse, Sài Gòn. Không thể so sánh với nhà thờ gỗ và chủng viện thừa sai Kontum được. Dân CVK có quyền hãnh diện về điều này vì nhà thờ gỗ và chủng viện Kontum rất uy nghiêm nhưng hội nhập sâu đậm vào văn hóa Tây nguyên.



Chung vien Làng Sông.

Chúng tôi cũng đi thăm bảo tàng nhà in Làng Sông

Nhà in này do Đức cha Eugène Charbonnier Trí thành lập. Đây là một trong 3 nhà in sách quốc ngữ đầu tiên ở VN, gồm: nhà in Tân Định (Sài Gòn), nhà in Ninh Phú (Hà Nội) và nhà in ở tiểu chung viện Làng Sông. Tuy nhiên, nhà in này bị đốt phá năm 1885, dưới thời Cần Vương chống Pháp. Năm 1904, nhà in Làng Sông được Đức cha Damien Grangeon Mẫn cho tái thiết và được giao cho linh mục Paul Maheu làm giám đốc.

Bảo tàng còn lưu lại nhiều hình ảnh, đầu sách và tài liệu xưa quý. Trước 1975 Kontum ta cũng có một nhà in gần Hnam Trung Cuénot. Tiếc rằng, nay không còn vết tích gì. Không biết có ai còn lưu lại được chút ít “dấu xưa” nào không?

Ra đến cổng chung viện, chúng tôi thấy phía mặt trong cổng có 2 chữ Maria Duce. Các latiniste cãi nhau ôm tời. Có người cho rằng bảng chữ viết thiếu chữ L, phải là Dulce mới đúng: Đức Maria dịu dàng. Cuối cùng thì nhờ ông Google, các giáo sư latin đồng ý là Duce là người chỉ đường, người hướng dẫn.

Nhà thờ Gò Thị.

Đọc các tài liệu về truyền giáo Tây nguyên, chúng ta nghe nói nhiều về Gò Thị, nhưng nay chúng tôi mới được tận mắt thấy nhà thờ, được đặt chân tới đất thánh, nơi đức cha Cuénot đã trú ẩn, đã điều hành giáo phận và đặc biệt là hướng dẫn việc truyền giáo Tây nguyên. Tiếc rằng chúng tôi không đủ thời giờ ghé nhà thờ Vĩnh Thạnh, ghé nhà bà Huỳnh thị Lưu, nơi đức cha Cuénot bị bắt cùng mấy ông cầu, ông biện và bà Lưu.



Nhà thờ Gò Thị

Đôi nét về thánh Cuénot Thê.

Thánh Stêphanô Thêodorô THÊ (CUÉNOT), giám mục

(+ 1861)

Đức Cha Stêphanô Thêodorô Thê chào đời ngày 08-02-1802 tại Béliou nước Pháp, ngày 24-09-1825, ngài thụ phong linh mục. Theo ước nguyện từ nhỏ, ngày 23-06-1827, ngài xin gia nhập Hội Thừa Sai và được chỉ định đi truyền giáo tại Đông Dương. ngày 02-05-1829, ngài đến Chung Viện Lái Thiêu (Nam Kỳ). Hăng say và tận tụy trong việc truyền giáo, ngày 03-05-1835, ngài được tấn phong Giám mục hiệu tòa Métellopolis phụ tá đặc trách Nam Bộ. Trước sắc chỉ cấm đạo của vua Minh Mạng đề ngày 03-10-1839, ngài vẫn hăng say và tận tụy với chức vụ, duy trì những tổ chức và cố vũ việc truyền giáo, đặc biệt chú tâm đào tạo các linh mục bản xứ. Thành quả công việc của ngài thật lớn lao. Kể từ năm 1842, số người trở lại mỗi năm trung bình là 1.000. Cũng do sự vận động của ngài, Tòa Thánh đã chấp thuận thiết lập nhiều giáo khu mới, như việc chia Nam Bộ thành hai địa phận miền Đông và Tây (1844), sau đó thêm địa phận miền Nam (1850).

Tháng 11 năm 1847, vua Tự Đức lên kế vị và chính sách cấm đạo càng gay gắt hơn từ năm 1855. Nhiều linh mục, tu sĩ và giáo dân bị cầm tù. Cuối cùng, ngày 29-10-1861, ngài bị bắt. Vì kiệt sức, ngài ngã bệnh, và đêm 14-11-1861, ngài đã qua đời tại nhà giam Bình Định. Mấy giờ trước khi án lệnh trảm quyết từ triều gửi tới...

Đề nhớ ơn Thánh Cuénot Thê và giáo phận Besancon, quê quán của ngài, mấy năm trước, đức cha Hoàng Đức Oanh đã gởi 2 cha trẻ Kontum sang làm việc tại Besancon : cha Trinh và cha Dũng. Tết năm ngoái, 2018, hai cha về thăm Việt Nam. Cha Dũng bị đột quỵ, hiện đang điều trị tại bệnh viện Thánh Tâm, Hồ Nai, Đồng Nai.

Cách nhà thờ Gò Thị khoảng 300m là khu nghĩa trang của gia tộc thánh An-rê Nguyễn Kim Thông. Mộ của ngài vẫn còn đó, nhưng hài cốt đã được cải táng về chung viện Làng Sông.

Thánh An-rê Nguyễn Kim Thông, còn gọi là Năm Thương, sinh năm 1790 tại Gò Thị, thôn Xuân Phương, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Ông có chín người con, Người con trai thứ 8 là linh mục Giuse Nguyễn Kim Thư về sau cũng chịu xức máu vì đạo. Con gái út là Anna Nguyễn Thị Nường, nữ tu Dòng Mến Thánh Giá. Đối với Giáo Hội, ông tận tâm giúp Đức Cha Cuénot Thê mua ruộng đất, xây dựng Tòa Giám Mục,

mở chủng viện, tu viện, nhà dạy anh và cơ sở nhà chung, đồng thời đảm nhiệm trọng trách cố vấn quản lý tài sản nhà chung để tạo phương tiện điều hành Giáo phận. Ngoài ra, Trùm Cả Năm Thuông còn lo bảo vệ Đức Cha, các cha cùng các Thầy trong cơn bách hại đạo Chúa. Ông Trùm khéo léo sắp xếp cho các linh mục đi đây đó mở đạo trong vùng mà không gặp khó khăn. Nhà ông Trùm là chỗ tạm trú tốt cho các Cha mỗi khi các ngài có việc về Tòa Giám Mục Đàng Trong đóng ở Gò Thi. Ông bị bắt giải về tỉnh vào năm 1853, năm Tự Đức thứ 6.

Sau ba tháng bị giam giữ, ông nhận bản án chung thân từ triều đình Huế gửi vào: Lưu đày biệt xứ vào Định Tường (Mỹ Tho). Tới Định Tường, bệnh tình của Ông trở nên trầm trọng. Ngày 15-7-1855, sau khi kêu tên cực thánh ba Đấng “Giêsu, Maria, Giuse”, ông yên giấc nghìn thu trong Chúa, chân vẫn còn mang nặng xiềng xích. Ông thọ 65 tuổi.



Mộ thánh An rê Nguyễn Kim Thông. Gò Thi.

Mục cuối cùng chương trình trong ngày là đi tắm biển , nhưng không đủ thời gian nên chúng tôi rút lại chỉ ra bãi biển Cát Tiên hít thở khí biển rồi trở về An Khê.

Sáng sớm ngày 13 tháng 2, chúng tôi rời An Khê về Kontum , hẹn chung vui với cha Hoàng, giáo xứ Ling La. Trên đường về chúng tôi đi ngang trại giam Gia Trung.

Sau năm 1975 nói đến 2 trại giam Gia Trung và Pleibong ở Pleiku, mọi người đều khiếp sợ. (Cha Bùi Đức Vượng và cha Trần Sơn Nam khi mới bị bắt cũng bị giam ở đây). Chúa đảo Cảnh khi đi ngang đây cũng thật xúc động khi nhớ lại 2 năm ở trại này. Trung úy Phan ngọc Chính học chưa đủ 3 năm, không đậu HO, nhưng thiếu úy Cảnh, SĐ 18 lại phải học 6 năm, 2 năm cuối tại Gia Trung này. Thật xúc động khi nhớ lại những năm 1982-1984. Người vợ hiền lúc đó một nách 2 con(đứa thứ 2 kiếm được khi thăm chồng ở trại Katum Tây Ninh năm 1981) vẫn đều đặn 3 tháng một lần lếch thếch lên thăm nuôi chồng. Nhiều lúc người đi thăm tù còn không được thuê người mang vắc đồ tiếp tế vào trại mà phải tự mình, thân cò, gánh vào. Đi lại nhiều lần đến độ sốt rét rừng, run bần bật. Ôi tuyệt vời các bà vợ CVK.

Cảnh xúc động, nhớ lại những bước chân người vợ hiền rong ruổi trên đoạn đường này. Anh muốn dừng lại chụp một tấm hình kỷ niệm tặng vợ. Nhưng tài xế Chính nói: “ Ông chưa chụp thì nó đã chụp ông rồi”. Nên thôi đành lỡ hẹn vậy.

Chúng tôi kịp về Ling La đúng hẹn với cha Hoàng.

Giáo xứ này ngày xưa là Kon Du và Kon Kơ La, nơi cha Minh và cha Quý (Bonnet) đã tử nạn năm 1960 và 1961. Khu đất 2ha, do cha Ben Bình mua, khi ngài làm cha sở, hiện thời được công nhận và được gọi là giáo xứ Ling La (tên của ngôi làng gần đó). Cha Tâm, chủ tịch KMF và chúng tôi đến thăm, chúc mừng và chung vui với cha Hoàng, chánh xứ, vì giáo xứ mới xây được ngôi nhà Đa năng, khá rộng rãi, khang trang, chắc chắn do nguồn tài trợ của KMF và một vài ân nhân, cháu cha Minh. Nhưng nhà thờ vẫn còn tạm, và nhà xứ chưa có.

Chúng tôi cũng ghé Kon Hơ Ring thăm bok Lê Tiên “tốt bụng”.

Khuôn viên nhà thờ cách đây 2 năm còn là bãi trống hoang sơ nay đã sừng sững tháp chuông, nhà sinh hoạt (hiện thời một nửa làm nhà thờ), dãy nhà xứ hình chữ L đồ sộ như một ngôi trường học. Cảnh tháp chuông, móng nhà thờ mới, chuẩn bị xây, đang được đào vét. Tường rào dài mặt tiền được đắp các màu nhiệm Mân côi.

Phát triển chóng mặt. Ai dám nói to bụng là nặng xác ? Bok Tien mà giảng được tiếng Sé dang nữa thì trên cả tuyệt vời. Có cha phó người Bahnar và thầy giúp nữa.

Buổi chiều chúng tôi về tòa giám mục Kontum. Vít vò và bok quản lý Bẫy chiều đãi đặc biệt: mấy cây cỏ thụ cũng phải ngã đổ. Đêm đó chúng tôi ngủ tại nhà Vãng Lai trong tòa giám mục.



Tại Tòa giám mục Kontum.

Sáng 14 tháng 2 nghe chuông chủng viện. Tôi thực sự nghe chuông “reo”. Vì từ sau mùa hè đở lửa, 1972, chuông không còn được reo nữa. Mãi đến giữa năm 1975 khi Đức cha Seitz qui tụ một số chủng sinh về đây lập ĐCV, chuông mới reo lại. Rồi cuối năm 1976, cha bề trên Bùi Đức Vượng bị bắt, các chủng sinh bị giải tán cũng là lúc chuông phải im tiếng. Mãi cho đến niên khóa 2018-2019 này, các chủng sinh về lại, chuông mới lại được reo

vang. Tôi thật xúc động khi nhớ lại tiếng chuông này đã làm nhiệm vụ thông báo và nhắc nhở bao thế hệ chúng sinh. Nay gặp lại “cổ nhân”, hơi không vui sao được. Tôi cũng nhớ đến bao nhiêu règlementaire: anh Mẫn, anh Thực, anh Thư, Cao Nhang... Tôi cũng rất biết ơn cây cột, xát bên trụ chuông. Năm 1962 khi mới vào chủng viện, phần thì nhớ mẹ, phần thì buồn vì học tiếng pháp, chẳng hiểu gì, nên giờ ra chơi tôi luôn ôm cột...khóc. Tôi cảm ơn cột vì cột yên ủi tôi.

Tôi ra sân nhất thăm “cụ sao”. Cụ vẫn sừng sững đó, nhân chứng của bao thế hệ, bao chế độ. Cụ vẫn tồn tại với năm tháng, với thời cuộc. Cụ như đang hân hoan chào đón chúng tôi. Hàng bông sứ, gốc ngọc lan cũng đang mỉm cười e thẹn.

Thánh lễ sáng trong nhà nguyện chủng viện. Văn lời nhắc nhủ từ bao đời: Euntes ergo docete omnes gentes. Có cả anh chị Đỗ Thanh, đang về Phương Nghĩa nghỉ tết, cũng cùng hiệp dâng thánh lễ. Nhớ lại các cha giáo, các thầy: Những người muôn năm cũ, hồn ở đâu bây giờ?



Nhà nguyện Chủng viện.

Sau thánh lễ, chúng tôi đi thăm trạm xá Cao Thượng và cô nhi viện Vinh Sơn 4.

Công ơn các vị thừa sai thật lớn lao. Các ngài đã hy sinh, đổi cả tính mạng để đem ánh sáng tin mừng đến vùng Tây nguyên. Không có các ngài, có lẽ chúng ta vẫn tăm tối như những dân vùng Tây bắc. Hồng ân này, tạ ơn Chúa đến bao giờ cho xứng.

Nổi tiếp bước chân các nhà truyền giáo, ngày nay CVK và KMF cũng muốn loan báo Thiên Chúa tình yêu bằng các công việc bác ái : Trạm xá Cao Thượng, các nhà nội trú, các tủ thuốc...



Trạm xá Cao Thượng

Với tư cách chủ tịch KMF, dịp này bok Tâm cũng phối hợp đi thăm trạm xá Cao Thượng và các nhà nội trú: .Plei Phung do các xơ Nữ Vương Hòa Bình đảm trách. Có 20 gia đình phung, nhưng không được coi là phung nữa, vì Nhà Nước tuyên bố là đã xóa sổ bệnh phung tại Việt nam rồi.

.Plei Bong , do các yã Ảnh Vây đảm trách, có 15 em.

.Der Tul : 30 em, do các yã Ảnh Vây. Yã Gong làm trưởng. Yã Gong là người đã chăm sóc ĐC Lộc trong những năm tháng cuối đời của ngài. Hơn 40 năm chúng tôi mới gặp lại yã. Khuôn mặt đen sạm, nhiều vết nhăn nhưng nụ cười mignonne vẫn nguyên vẹn.

.Kon Hơ Rìng có hơn 30 em, do các yã đảm trách, xét sách bok Lê Tiên, được bok Lê Tiên làm quân sự.

.Vinh Sơn 4 hơn 40 em do các yã đảm trách.

Nơi nào bok chủ tịch cũng tặng các em một bữa ăn ngon. Bok hỏi các em muốn ăn gì. Đa số các em đều muốn ăn gà. *Than ôi mộng bé thể thôi...*

Vinh Sơn 4 là điểm chúng tôi ghé thăm cuối cùng.

Trên đường về Pleiku, chúng tôi tính ghé Plei tơ Wer thăm cha Binh và thăm mộ phần cha bề trên Combes. Nhưng nghe nói đường rất xấu và không đủ thời gian nên đoàn trực chỉ nhà thờ Thăng Thiên, nơi cha già Trung đang chờ đợi chúng tôi. Chúng tôi ghé nhà thờ, sang nhà Bình An viếng mộ cha chính Nguyễn trí Thức rồi ăn cơm trưa với cha Trung.



Nhà thờ Thăng Thiên với cha sở mới Nguyễn Tiến Trung.

Trạm chót là BMT. Chúng tôi chia tay nhau, kẻ đi DakMil, người về Saigon.

Bok Tâm và một số anh em 62 chúng tôi chỉ mong gặp bok Truyền ở An “Kho” để ăn “do” ăn “bo”. Đơn giản chỉ có vậy. Nhưng chúng tôi được về lại giáo phận, được gặp gỡ anh em cùng lớp, được đức cha và các cha yêu thương tiếp đón thân tình. Được đi lại con đường truyền giáo xưa, được đặt chân đến Trạm Gò, Làng Sông, Gò Thị... các địa điểm truyền giáo Kontum: Tân Hương, Kon Du, Kon hơ Ring, Kon jơ Dreh và bao địa điểm khác... Chúa đã ban cho chúng tôi nhiều quá. Muôn đời tạ ơn Chúa.

Nguyễn Đức Lân cvk 62